| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN THỦ ĐỨC**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 610/2020/QĐST-HNGĐ | *Thủ Đức, ngày 07 tháng 7 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 46/2015, quyển số 01/2015 do Uỷ ban nhân dân phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương cấp ngày 23 tháng 10 năm 2015 cho anh Dương Chí H và chị Mai Ngọc T;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 460/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:* Anh Dương Chí H, sinh năm: 1988

Hộ khẩu thường trú: Số 14/1A Đường 10, Khu phố 3, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ cư trú: Số 58/14A/2 Đường số 5, Tổ 6, Khu phố 2, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và: chị Mai Ngọc T, sinh năm: 1989

Hộ khẩu thường trú: Số 456/5 P, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cư trú: Số 58/14A/2 Đường số 5, Tổ 6, Khu phố 2, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Chí H và chị Mai Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Dương Chí H và chị Mai Ngọc T cùng xác nhận anh, chị có một con chung tên Dương Hoàng Yến, sinh ngày 06/01/2017. Hai bên thống nhất giao con chung cho chị Tuyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung và anh Hiếu cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ (năm

triệu đồng). Bắt đầu thực hiện từ khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Việc giao nhận tiền trực tiếp vào ngày mùng 1 của mỗi tháng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Dương Chí H và chị Mai Ngọc T cùng xác nhận không có.

- Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng anh Dương Chí H và chị Mai Ngọc T phải chịu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Chí H và chị Mai Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Dương Chí H và chị Mai Ngọc T cùng xác nhận anh, chị có một con chung tên Dương Hoàng Yến, sinh ngày 06/01/2017. Hai bên thống nhất giao con chung cho chị Tuyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung và anh Hiếu cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ (năm triệu đồng). Bắt đầu thực hiện từ khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Việc giao nhận tiền trực tiếp vào ngày mùng 1 của mỗi tháng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu các khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của trẻ khi cần thiết cha, mẹ hoặc cơ quan tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Dương Chí H và chị Mai Ngọc T cùng xác nhận không có.

**2**. Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh Dương Chí H và chị Mai Ngọc T có nghĩa vụ nộp, nhưng được cấn trừ vào tiền

tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh Dương Chí H và chị Mai Ngọc T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/20190057136 ngày 01 tháng 6 năm 2020 do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh lập.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức;
- Thi hành án dân sự quận Thủ Đức;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hoà**